

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS - ST
Ngày: 29/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỎ TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương.

- **Các hội thẩm nhân dân:** Ông Lò Văn Chiên - Ông Đèo Văn Vĩnh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thỏ** tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 29/6/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST - HS, ngày 21/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST - HS ngày 18/6/2021 đối với bị cáo:

1. Bùi Quảng H (Tên gọi khác: Bùi Quang H); sinh năm: 1960; Nơi sinh: Huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKKHKT: Bản Huổi Phặc, xã Khổng Lào, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu; Nghề ngH: Tự do; Trình độ học vấn: 8/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Phong (đã chết) và bà Lưu Thị Lan (đã chết); Vợ Lò Thị Thiên (đã chết) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 1988, con nhỏ sinh năm: 2003; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/01/2021, đến ngày 02/02/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Huổi Phặc, xã Khổng Lào, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Văn D (Tên gọi khác: Lò Văn Ty); sinh ngày 12/8/2000; Nơi sinh: Huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Pa Tàn 1, xã Pa Tàn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Nghề ngH: Tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Hanh; sinh năm: 1962 và bà Vàng Thị Màu; sinh năm: 1968; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/01/2021, đến ngày 02/02/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Pa Tần 1, xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Lù Văn S (Tên gọi khác: Không); sinh năm: 1966; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản Huổi Phặc, xã Không Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; Nghề ngH: Tự do; Trình độ học vấn: 4/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù Văn Đào (đã chết) và bà Pờ Thị Lơ (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/01/2021, đến ngày 02/02/2021, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại bản Huổi Phặc, xã Không Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra Bùi Quảng H, Lù Văn S, Lò Văn D, khai nhận như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 20/01/2021, tại xã Bản Lang, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. H đã gặp một người đàn ông không quen hỏi mua 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được Heroine H mang về nhà và chia số Heroine thành 07 gói nhỏ, H cất giấu 01 gói ở đầu đĩa để ti vi và 01 gói ở trên mặt âm ly trong nhà H. Còn 05 gói Heroine H cất giấu trên người, đến khoảng 16 giờ cùng ngày H đã lấy ra 01 gói Heroine để sử dụng. Khoảng 20 giờ ngày 24/01/2021 H đang ở nhà thì có Lù Văn S đến hỏi mua Heroine, S đứng ở ngoài cửa nhà H và đưa số tiền 200.000 đồng qua khe cửa chính và H đưa 02 gói Heroine được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ cho S, việc mua bán Heroine giữa H và S không ai nhìn thấy. Sau khi mua được Heroine S mang về nhà cùng Lò Văn D sử dụng. Qua lời khai của S thì D và S đều nghiện chất ma túy nên ngày 24/01/2021 Lò Văn D đến nhà S nhờ S đi tìm mua Heroine nếu S mua được Heroine thì sẽ cho sử dụng cùng. D đã đưa cho S 200.000 đồng để đi mua Heroine, S mua được 02 gói Heroine của Bùi Quảng H về đưa cho D, D để 01 gói Heroine tại cửa sổ nhà S mục đích sử dụng sau, còn 01 gói Heroine D mở ra để giữa nhà S và tự ý lấy xi lanh, nước cất, bật lửa ra cùng với S sử dụng. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì lực lượng Công an xã Không Lào, huyện Phong Thổ bắt quả tang D, S đang chuẩn bị sử dụng Heroine, vật chứng thu giữ gồm: 02 gói Heroine; 02 xi lanh; 01 bật lửa; 01 lọ nước cất; 01 mảnh giấy bạc; 01 bao thuốc lá (gồm 15 điếu thuốc lá). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và S. Quá trình điều tra D cũng khai nhận là người nghiện chất ma túy nên có đưa cho S 200.000 đồng để đi tìm mua Heroine về cùng nhau sử dụng. Căn cứ vào lời khai của S và D vào hồi 22 giờ

ngày 24/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phong Thổ kiểm tra xác minh nơi ở của H. Công an huyện Phong Thổ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành khám xét nơi ở của Bùi Quảng H. H đã tự giao nộp 02 gói Heroine mà H cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc trên người, giao nộp số tiền 200.000 đồng cho tổ công tác. Quá trình khám xét Công an huyện Phong Thổ thu giữ 01 gói Heroine để trên mặt của đầu đĩa ti vi và 01 gói Heroine để trên mặt âm ly trên tủ ti vi tại nhà H.

Ngày 25/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong vật chứng thu giữ của Bùi Quảng H, Lò Văn D và Lò Văn S và Cơ quan điều tra đã lấy toàn bộ chất bột khô, màu trắng, vón cục của H, D, S gửi giám định. Tại các bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“04 gói chất bột màu trắng thu giữ của Bùi Quảng H là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,25 gam; 02 gói chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn D, Lò Văn S là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,16 gam”*.

Đối với số tiền thu giữ của Bùi Quảng H và tại Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 200.000 đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng của vụ án là:

Thu giữ 02 gói Heroine có khối lượng 0,16 gam của D và S đã gửi giám định không hoàn lại, hiện còn lại 02 mảnh giấy trắng và 01 phong bì bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong.

Thu giữ của D, 01 bật lửa màu đỏ, 01 lọ nước cất, 01 bao thuốc lá (gồm 15 điếu thuốc lá), 01 xi lanh đã bị bóc vỏ, 01 xi lanh còn nguyên trong vỏ ni lon, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE kèm theo 01 biển kiểm soát: 25F3 -3937 và 02 gương chiếu hậu của xe máy và 01 phong bì bên trong toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

Thu giữ của S 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy, thu giữ của H 04 gói Heroine có khối lượng 0,25 gam đã gửi giám định không hoàn lại, hiện còn lại số tiền 200.000 đồng, 01 chiếc ví giả da màu nâu và 04 mảnh giấy trắng cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ. Hiện số vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, kèm theo 01 biển kiểm soát: 25F3 -3937 và 02 gương chiếu hậu của xe máy thu giữ của D do D trộm cắp tại địa bàn xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên Công an huyện Phong Thổ đã bàn giao chiếc xe máy nêu trên cho Công an huyện Sìn Hồ giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số: 29/CT - VKS ngày 21/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo Bùi Quảng H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự, các bị cáo Lò Văn

D, Lù Văn S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Quang H phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, căn cứ vào khoản 1, 5 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Quang H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Bị cáo Lò Văn D, Lù Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, căn cứ vào điểm c khoản 1, 5 điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51; điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn D, từ 17 tháng đến 20 tháng tù; Lù Văn S từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự; điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tiêu hủy 02 mảnh giấy trắng và 01 phong bì bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong của D và S; 01 bật lửa màu đỏ, 01 lọ nước cất, 01 bao thuốc lá (gồm 15 điếu thuốc lá), 01 xi lanh đã bị bóc vỏ, 01 xi lanh còn nguyên trong vỏ ni lon và 01 phong bì bên trong toàn bộ vỏ niêm phong cũ của D; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy của S; 01 chiếc ví giả da màu nâu và 04 mảnh giấy trắng cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ của H.

Đề nghị sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bị cáo H phạm tội mà có.

01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE kèm theo 01 biển kiểm soát: 25F3 - 3937 và 02 gương chiếu hậu của xe máy thu giữ của D Công an huyện Phong Thổ đã giải quyết đúng theo quy định của pháp luật nên không đề cập giải quyết.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả ba bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Lò Văn D sinh sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 861/QĐ - TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, các bị cáo Bùi Quang H, Lù Văn S có giấy chứng nhận hộ nghèo. Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của cả ba bị cáo: Do các bị cáo nghiện chất ma túy nên không làm chủ được bản thân đã vi phạm pháp luật, các bị cáo hứa cải tạo thành công dân tốt mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 20/01/2021 Bùi Quảng H đã mua trái phép 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, sau đó chia nhỏ thành 07 gói mục đích là để sử dụng và bán kiếm lời. Ngày 22/01/2021 H đã lấy ra 01 gói sử dụng, đến ngày 24/01/2021 H đã bán trái phép cho Lò Văn S 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng, mục đích S mua hộ cho Lò Văn D về cùng nhau sử dụng. Đến 22 giờ ngày 24/01/2021 H bị Công an huyện Phong Thổ khám xét khẩn cấp thu giữ 04 gói Heroine có khối lượng là 0,25 gam, số Heroine thu giữ của S và D có khối lượng là 0,16 gam, vì vậy tổng khối lượng H phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,41 gam Heroine. Như vậy, bị cáo Bùi Quảng H đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy 01 lần cho S thu lời bất chính là 200.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Lò Văn S, Lò Văn D, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phản ánh đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo Bùi Quảng H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 251 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Lò Văn S đã đi mua hộ 02 gói Heroine với giá 200.000 đồng của H cho Lò Văn D mục đích để cùng nhau sử dụng, nhưng cả hai chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã Khổng Lào bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khối lượng Heroine mà D và S tàng trữ trái phép là 0,16 gam. Như vậy D đã đưa tiền cho S đi mua Heroine về cùng nhau sử dụng, S đồng ý mua hộ Heroine để được sử dụng cùng D. Vì vậy các bị cáo D và S phải chịu trách nhiệm hình sự chung về hành vi tàng trữ trái phép có tổng khối lượng Heroine là 0,16 gam. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố các bị cáo Lò Văn D, Lò Văn S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 - Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá về vai trò đồng phạm của các bị cáo D, S thì đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo D đã nhờ bị cáo S đi mua Heroine hộ về và cho S sử dụng cùng. Bị cáo S khi được bị cáo D nhờ đi mua hộ Heroine và để được sử dụng Heroine thì S cũng đồng ý. Việc S đi mua hộ Heroine cho D thì phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine mà đã nhờ mua hộ. Xét về vai trò của bị cáo D và S trong vụ án này là ngang nhau, các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung về hành vi tàng trữ trái phép với khối lượng 0,16 gam Heroine.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là những người nghiện chất ma túy phạm vào các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy" gây nhức nhối trên địa bàn xã Không Lào, huyện Phong Thổ. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Cả ba bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo S có anh trai là người có công với cách mạng và cả hai bị cáo D và S là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, vì vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét cho cả hai bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 - Bộ luật hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Cả ba bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng đều là người nghiện chất ma túy, vì vậy cũng cần phải có một mức án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời cũng răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự

[8] Về vật chứng: 02 mảnh giấy trắng và 01 phong bì bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong của D và S; 01 bật lửa màu đỏ, 01 lọ nước cất, 01 bao thuốc lá (gồm 15 điếu thuốc lá), 01 xi lanh đã bị bóc vỏ, 01 xi lanh còn nguyên trong vỏ ni lon và 01 phong bì bên trong toàn bộ vỏ niêm phong cũ của D; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy của S; 01 chiếc ví giả da màu nâu và 04 mảnh giấy trắng cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ của H là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Bùi Quảng H là tiền

bán Heroine mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE kèm theo 01biển kiểm soát: 25F3 -3937 và 02 gương chiếu hậu của xe máy thu giữ của D Công an huyện Phong Thổ đã giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo H khai mua của một người đàn ông không biết tên tuổi và địa chỉ, do vậy không đủ căn cứ để xử lý.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lò Văn D sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 861/QĐ - TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu. Bị cáo Bùi Quảng H, Lò Văn S có giấy chứng nhận hộ nghèo và tại phiên tòa các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho cả ba bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Quảng H (tên gọi khác: Bùi Quang H) phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Lò Văn D (tên gọi khác: Lò Văn Ty), Lò Văn S phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Quảng H.

Xử phạt bị cáo: Bùi Quảng H (tên gọi khác: Bùi Quang H) 03 (ba) năm tù về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. (từ ngày 24/01/2021 đến ngày 02/02/2021).

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 điều 51, điều 17, 58, 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lò Văn D, Lò Văn S.

Xử phạt bị cáo: Lò Văn D (tên gọi khác: Lò Văn Ty) 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. (từ ngày 24/01/2021 đến ngày 02/02/2021).

Xử phạt bị cáo: Lò Văn S 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ. (từ ngày 24/01/2021 đến ngày 02/02/2021).

Thời hạn thi hành hình phạt tù được tính từ ngày các bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh giấy trắng và 01 phong bì bên trong là toàn bộ vỏ niêm phong của D và S; 01 bật lửa màu đỏ, 01 lọ nước cất, 01 bao thuốc lá (gồm 15 điếu thuốc lá), 01 xi lanh đã bị bóc vỏ, 01 xi lanh còn nguyên trong vỏ ni lon và 01 phong bì bên trong toàn bộ vỏ niêm phong cũ của D; 01 mảnh giấy bạc

đã bị đốt cháy của S; 01 chiếc ví giả da màu nâu và 04 mảnh giấy trắng cùng toàn bộ vỏ niêm phong cũ của H.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Bùi Quảng H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 điều 21; điểm đ khoản 1 điều 12; điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho cả ba bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Các bị cáo
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

